| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 14 – VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 16/01/2026
*V/v không công nhận quan hệ cha cho con.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Hoàng Sĩ Thạo;

Ông Nguyễn Trường Sinh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Liêng Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long tham gia phiên toà***: Ông Trương Thanh Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 253/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2025, về việc "*Không công nhận quan hệ cha cho con";* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2025 giữa:

*Nguyên đơn*: Anh Lâm Cao N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khóm 1, phường T, tỉnh V. Có mặt

*Bị đơn*: Chị Thạch Thị Ngọc T, sinh năm 2004; Địa chỉ: Ấp S, xã N, tỉnh V. Vắng mặt, có đơn xin vắng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 30/10/2025, bản tự khai, trong quá trình giải quyết nguyên đơn anh Lâm Cao N trình bày:* Vào năm 2022, anh và chị Thạch Thị Ngọc T quen biết nhau và chung sống với nhau vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau thời gian chung sống thì chị T mang thai và hạ sinh cháu Lâm Triệu K vào ngày 17/8/2023. Tuy nhiên, khi sinh cháu K được một thời gian, tức vào tháng 9 năm 2024

thì giữa anh N và chị T phát sinh mâu thuẫn, cự cải dẫn đến hai bên không thể chung sống cùng nhau và chị T bỏ nhà ra đi, để lại cháu K cho anh N nuôi dưỡng. Sau đó, anh N đi làm giấy khai sinh cho cháu Lâm Triệu K. Trong thủ tục làm giấy khai sinh cần nộp bổ sung kết quả xét nghiệm ADN nên anh mới đến Trung tâm xét nghiệm huyết thống GENE ID để làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh và cháu Lâm Triệu K. Tuy nhiên, theo kết quả phân tích ADN số: H3894 ngày 03/10/2024 của Trung tâm xét nghiệm huyết thống GENE ID thì mẫu ADN ký hiệu Lâm Cao N và mẫu ADN ký hiệu Lâm Triệu K không cùng huyết thống Cha – Con. Sau khi có kết quả xét nghiệm ADN nêu trên thì anh N mới biết anh không phải là cha của cháu Lâm Triệu K nên anh đã giao cháu Lâm Triệu K về cho mẹ ruột là chị T nuôi dưỡng và hiện cháu K đang sống cùng với chị T. Vì vậy, anh Lâm Cao N yêu cầu Tòa án không công nhận cháu Lâm Triệu K, sinh ngày 17/8/2023 là con của anh N.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/12/2025 bị đơn chị Thạch Thị Ngọc T trình bày*: Chị và anh Lâm Cao N do quen biết và phát sinh tình cảm nên đã chung sống với nhau như vợ chồng. Sau thời gian chung sống với nhau thì chị hạ sinh cháu Lâm Triệu K, nhưng chị thừa nhận cháu Lâm Triệu K không phải là con của anh Lâm Cao N mà là con của người khác nên chị thống nhất với kết quả phân tích ADN số: H3894 ngày 03/10/2024 của Trung tâm xét nghiệm huyết thống GENE ID thì mẫu ADN ký hiệu Lâm Cao N và mẫu ADN ký hiệu Lâm Triệu K không cùng huyết thống Cha – Con. Hiện nay, chị và anh N không còn chung sống với nhau như vợ chồng và cháu Lâm Triệu K đang do chị nuôi dưỡng. Đối với việc anh Lâm Cao N yêu cầu không công nhận quan hệ cha con giữa anh Lâm Cao N và cháu Lâm Triệu K chị Thạch Thị Ngọc T thống nhất theo yêu cầu của anh N. Nhưng vì bận công việc gia đình nên chị T không đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Vì vậy, chị xin được giải quyết, xét xử vắng mặt tại tòa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lâm Cao N về việc yêu cầu không công nhận quan hệ cha con giữa anh Lâm Cao N và cháu Lâm Triệu K;

2. Về án phí: Nguyên đơn anh Lâm Cao N tự nguyện chịu án phí nên đề nghị

Hội đồng xét xử ghi nhận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Lâm Cao N khởi kiện chị Thạch Thị Ngọc T, có nơi cư trú ấp Sóc Ớt, xã Ngũ Lạc, tỉnh Vĩnh Long để yêu cầu Tòa án không công nhận cháu Lâm Triệu K, sinh ngày 17/8/2023 là con của anh N nên đây là quan hệ pháp luật về "*Không công nhận quan hệ cha cho con*" theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà bị đơn xin xét xử vắng mặt do bận việc gia đình nên không thể tham dự phiên tòa. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lâm Cao N yêu cầu Tòa án không công nhận cháu Lâm Triệu K, sinh ngày 17/8/2023 là con của anh N. Nhận thấy, bị đơn chị Thạch Thị Ngọc T thừa nhận cháu Lâm Triệu K không phải là con của anh Lâm Cao N và chị thống nhất với kết quả phân tích ADN số: H3894 ngày 03/10/2024 của Trung tâm xét nghiệm huyết thống GENE ID thì mẫu ADN ký hiệu Lâm Cao N và mẫu ADN ký hiệu Lâm Triệu K không cùng huyết thống Cha – Con. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định cháu Lâm Triệu K, sinh ngày 17/8/2023 không phải là con của anh Lâm Cao N. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu không công nhận quan hệ cha con giữa anh Lâm Cao N và cháu Lâm Triệu K là có căn cứ theo khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. Xét ý kiến của vị Kiểm sát viên, như nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn anh Lâm Cao N tự nguyện chịu toàn bộ án phí của vụ án nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; Khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lâm Cao N

1. Tuyên bố anh Lâm Cao N, sinh năm 1991 không phải là cha ruột của cháu Lâm Triệu K, sinh ngày 17/8/2023 hiện do mẹ ruột là chị Thạch Thị Ngọc T đang nuôi dưỡng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lâm Cao N tự nguyện chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008083 ngày 31 tháng 10 năm 2025 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, anh Lâm Cao N đã nộp đủ án phí. Chị Thạch Thị Ngọc T không phải chịu án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- TADN tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 14 – Vĩnh Long;
- CCTHADS khu vực 14 -Vĩnh Long;
- UBND phường Trường Long Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mỹ Linh**